

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2018/DS-ST
Ngày: 16 - 10 - 2018
V/v tranh chấp hợp đồng
vay tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Võ Thị Kim Sinh

Ông Đinh Ngọc Đình

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

Ngày 16 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 99/2018/TLST-DS, ngày 27 tháng 6 năm 2018 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2018/QĐXXST-DS ngày 07 tháng 9 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1968

Địa chỉ: ấp L, xã L, huyện C, tỉnh Long An.

Bị đơn: Bà Huỳnh Thị Lệ T, sinh năm 1978

Địa chỉ: ấp L, xã L, huyện C, tỉnh Long An.

(Bà H có mặt; bà T vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 28 tháng 5 năm 2018 và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa nguyên đơn là bà Nguyễn Thị H trình bày:

Vào ngày 17/10/2017 bà T có vay của bà số tiền 48.000.000 đồng, hai bên thỏa thuận lãi suất 3%/tháng, thời hạn trả nợ là 01 tháng. Lúc vay không có làm giấy nợ. Đến hạn trả nợ bà có gặp bà T để đòi tiền nhưng bà T xin gia hạn thêm 01 tháng nữa sẽ trả tiền, ngày 14/02/2018 bà T có viết giấy mượn tiền và hẹn đến ngày 10/02/2018 (al) sẽ trả đủ số tiền này cho bà nhưng bà T vẫn không trả, sau đó bà đã đòi nhiều lần nhưng bà T cứ hứa hẹn mà không trả cho bà.

Nay bà yêu cầu bà Huỳnh Thị Lệ T phải trả cho bà số tiền vay là 48.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

Bà Huỳnh Thị Lệ T là bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên không có lời khai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Nguyễn Thị H khởi kiện tranh chấp hợp đồng vay tài sản với bà Huỳnh Thị Lệ T. Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng quy định.

[2] Về thủ tục xét xử vắng mặt bị đơn: Bà Huỳnh Thị Lệ T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà T.

[3] Về nội dung vụ án:

Trong quá trình giải quyết vụ án theo lời trình bày của nguyên đơn và căn cứ theo giấy mượn tiền, có đủ cơ sở xác định bà H có cho bà T vay số tiền 48.000.000 đồng, khi vay tiền có thỏa thuận tính lãi 3%/tháng và thời hạn trả nợ là ngày 10/02/2018 (al), nên xác định đây là hợp đồng vay tài sản có lãi và có kỳ hạn.

Đến hạn trả tiền, bà T không trả tiền theo thỏa thuận, bà T đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay. Do đó, yêu cầu khởi kiện của bà H là có căn cứ theo quy định tại Điều 466, 469 Bộ luật dân sự năm 2015 nên cần buộc bà T phải có nghĩa vụ trả cho bà H số tiền vay 48.000.000 đồng.

Về tiền lãi: Bà H không yêu cầu tính lãi nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Trong quá trình giải quyết vụ án, phía bị đơn là bà Huỳnh Thị Lệ T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng cố tình không đến để bảo vệ quyền lợi cho mình.

[4] Về án phí: Bà Huỳnh Thị Lệ T phải chịu án phí theo quy định, cụ thể: (48.000.000 đồng x 5% = 2.400.000 đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 39, Điều 228, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Điều 466, 469 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị H đối với bà Huỳnh Thị Lệ T về tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

Buộc bà Huỳnh Thị Lệ T có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị H số tiền 48.000.000 đồng (Bốn mươi tám triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí: bà Huỳnh Thị Lệ T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 2.400.000 đồng.

Bà Nguyễn Thị H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Bà H được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.200.000 đồng theo biên lai thu số 0002320 ngày 27 tháng 6 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành tỉnh Long An.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

4. Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Long An;
- VKS huyện Châu Thành;
- THA huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Mỹ Hạnh

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Long An;
- VKS huyện Châu Thành;
- THA huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Mỹ Hạnh

